



# TƯ TƯỞNG PHẬT GIÁO ĐỜI TRẦN

Học kỳ một

## THẢO LUẬN



# THẢO LUẬN NHÓM

- Tinh thần Cư trần lạc đạo và tinh thần nhập thế của Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử, khác nhau ở những đặc điểm cơ bản nào?



## 1 ✨ CƯ TRẦN LẠC ĐẠO

### ❖ Khái quát:

- **Vui với Đạo:** Đạo chân thật là bản tâm. Tâm ấy thôi thúc, khiến người học Phật muốn vui với đạo Pháp (*Lời dạy của Phật Tổ*).
- **Đạo cho chúng ta tự vui:** Hành giả ngộ đạo → Thể đạo (*bản tâm*) ngập tràn lạc an.

### ❖ Đúc kết:

- Rốt ráo: Nói đến đạo ngay trước mắt, chưa từng thiếu vắng, khéo nhận lại.
- Cụ thể: Ở bất cứ nơi đâu, phải sống được bằng thể đạo chân thật, sẽ an lạc diệu thường.

## 1 ✿ CỬ TRẦN LẠC ĐẠO

## 2 ✿ TINH THẦN NHẬP THỂ

### ❖ Khái quát:

- Nhập thể: *Hòa mà không tan – Vô nhiễm.*
- Làm lợi ích: *Giáo hóa và những việc công ích.*
- Được quần chúng đón nhận (*Đi vào lòng dân*).

- **THUẬN ĐẠO.**
- **HIỆU QUẢ.**

### ❖ Đúc kết:

- Không rời thể đạo chân thật → Mới có diệu lực vào đời, nhưng vô nhiễm.
- Vào đời giáo hóa, lợi sanh, không trái tục đế, được quần chúng đón nhận.

# ✿ THẢO LUẬN NHÓM



- Tinh thần Cư trần lạc đạo và tinh thần nhập thế của Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử, khác nhau ở những đặc điểm cơ bản nào?

## 1 ✿ CƯ TRẦN LẠC ĐẠO

- Rốt ráo: Nói đến đạo ngay trước mắt, chưa từng thiếu vắng, khéo nhận lại.
- Cụ thể: Ở bất cứ đâu, phải sống được bằng thể đạo chân thật, sẽ an lạc diệu thường.

## 2 ✿ TINH THẦN NHẬP THẾ

- Không rời thể đạo chân thật → Mới có diệu lực vào đời, nhưng vô nhiễm.
- Vào đời giáo hóa, lợi sanh, không trái tục đế, được quần chúng đón nhận.

## 3 ✿ SAI BIỆT VÀ ĐỒNG NHAU

## 1 ✨ CƯ TRẦN LẠC ĐẠO

## 2 ✨ TINH THẦN NHẬP THỂ

## 3 ✨ SAI BIỆT VÀ ĐỒNG NHAU

### 1) Sai biệt: *(Khác nhau)*

- **Cư trần lạc đạo:** Chỉ nhấn mạnh đến sức sống đạo của tự thân.
- **Tinh thần nhập thể:** Nhấn mạnh đến việc chủ động, vẫn bất động. **Cụ thể:**
  - Vừa sống bằng đạo chân thật, vừa tích cực trong việc lợi sanh → Sự lý viên dung.
  - Cả 2 không ngoài tự tánh, không phải 1, không phải khác → Thể dụng đồng thời.

### 2) Đồng nhau:

- Hành giả thực sự cư trần lạc đạo → Có khả năng thể hiện tinh thần nhập thể.
- Hành giả đủ trí tuệ và diệu lực nhập thể → Đã đạt được sức sống cư trần lạc đạo.

## ✿ THẢO LUẬN NHÓM

- Của cải vật chất vốn không thật. Có người cứng dường, nếu nhận thì quý vị bảo, đã giả thì nhận làm gì? Nếu không nhận thì lại bảo, đang cần mà giả vờ làm thánh? Phải làm sao?



## ✿ THẢO LUẬN NHÓM

- Trước các tiện ích công nghệ, nếu quay lưng thì lạc hậu, không có trí tuệ cho người khác học được gì; nếu lao vào thì bị dính nhiệm, cũng không có trí tuệ. Phải làm sao?



## ✿ THẢO LUẬN NHÓM

- Trước thời đại phát triển, lao vào thì bị nhấn chìm, quay lưng thì bị đào thải. Phải làm sao?



1

## ✿ Y CỨ BÀI ĐÃ HỌC – TÔNG PHONG THIỀN PHÁI TRÚC LÂM

- Hành giả sống bằng tự tánh → Có định lực, trí tuệ và diệu lực, tự vượt thoát.
- Hay tùy duyên ứng hiện ngắn dài, tròn vuông; hay tự tại ra vào tất cả – Vẫn không tướng.
- Tự khế hợp → Tông phong Thiền phái Trúc Lâm liền đó hiện tiền, tùy thời diễn xướng Tông phong này một cách tự tại, không ngăn ngại.

2

## ✿ ĐIỂM TRỌNG YẾU

✿ **Nút thắt ở chỗ: Lao theo cảnh ⇔ HAY: Sáng lại tánh mình?**

- **Lao theo cảnh** = MÊ = Chủng sanh = Giải quyết không ôn = Không phải Tông phong.
- **Sáng lại tánh mình** = Trí sáng bất động → Vô vàn cách giải quyết. ⇔ **BỒI**:
  - Các pháp từ tâm sanh – Tâm này hay sanh muôn pháp.
  - Tất cả sự phát triển đều phát xuất từ trí tuệ nguồn này.
  - Do đó, hay tùy thời ứng hợp tất cả, bởi tâm rạng ngời.

**Tông phong nhập thế**

## ✿ CƠ SỞ KHẲNG ĐỊNH

❖ **Do kẹt tâm chấp tướng → Nên ngăn ngại.**

- **Kẹt tâm:** Quan trọng mình và muốn khẳng định mình.
- **Chấp tướng:** Quan trọng, dính mắc mọi thứ bên ngoài.

- Nên bị ngăn ngại.
- **CỤ THỂ:**

- Sợ người khác nói mình không phải thánh, nên không nhận.
- **MÀ:** Không nhận thì trái thực tế còn phải cần phương tiện.

Nhận hay không nhận, đều bất ổn.

❖ **Nếu:** - Sáng lại tánh mình – Vốn vô tướng → Ngay đó, tùy thời:

- Hoặc nhận, hoặc không nhận → Đều không ngăn ngại.

- Còn người chất vấn muốn nói gì, nghĩ gì thì tùy duyên (*Đó là việc bên ngoài*).
- Muốn hỏi chất vấn gì → Thì cứ đứng đó để chất vấn – Còn mình về trước, tự tại.



1

# ✿ Y CỨ BÀI ĐÃ HỌC – TÔNG PHONG THIỀN PHÁI TRÚC LÂM

2

## ✿ ĐIỂM TRỌNG YẾU

3

## ✿ CƠ SỞ KHẲNG ĐỊNH

4

## ✿ KẾT LUẬN

- Nếu quên tâm – Kẹt trên tướng → Rơi vào hai bên → Không thể khế hợp Tông phong nhập thể của Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử.
- Phải có trí tuệ vượt thoát → Mới khế hợp. ⇔ Tức là:
- Sáng lại tánh mình trên mọi thi vi, hành động → Tự khế hợp Tông phong.

# THẢO LUẬN NHÓM

- 1) Tông chỉ và Tông phong của Thiền phái Trúc Lâm Việt Nam tương quan mật thiết với nhau như thế nào?
- 2) Thiền sinh trong thời gian còn tu học, chưa làm Phật sự. Nhưng chính sự nghiêm tu đã vô tình giúp cho người khác phát tín tâm tu tập thì Thiền sinh ấy cũng đã nêu cao Tông phong nhập thể. Mới chỉ chuyên tu, tức thiên về nêu cao Tông chỉ. Nhưng tại sao lại nói là đã diễn xướng Tông phong?
- 3) Khi đề cập đến Thiền Tối Thượng Thừa, hành giả cần nắm vững những điều căn bản cốt yếu tối thiểu nào?
- 4) Có Phật tử thưa: “*Con nghe pháp Sư Ông và tu hành đã thấm nhuần. Không biết sao, con không hề có ý nghe các pháp khác. Như vậy con có bị chấp pháp hay không?*”. Thiền sinh sẽ trả lời như thế nào?

# THẢO LUẬN NHÓM

- 5) Pháp tiếp và độ học nhơn của Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử tựu trung nằm trong 3 phạm trù căn bản: Đốn ngộ - Đốn ngộ tiệm tu và tiệm tu đốn ngộ. Ba vị trí của cụm từ “đốn ngộ” trên, đồng nhau và khác nhau tại những đặc điểm căn bản nào?
- 6) Pháp tiếp và độ học nhơn của Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử tựu trung nằm trong 3 phạm trù căn bản: Đốn ngộ - Đốn ngộ tiệm tu và tiệm tu đốn ngộ. Hai vị trí của cụm từ “tiệm tu” trên, đồng nhau và khác nhau tại những điểm căn bản nào?
- 7) Thiên tông chỉ bàn đến ngộ tánh, không pháp có thể được. Nói rộng lặng giác sáng, tức không phải điền địa này. Thấy ra gì qua lời nói trên?